TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG BÚK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/QĐ-TA	*Krông Búk, ngày 27 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Vân.

Th ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Yến**.**

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 25/2023/QĐ-TA ngày 20 tháng 10 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **Trịnh Kim Th**; giới tính: Nam; sinh năm 1984; số căn cước công dân: 051084013177, cấp ngày 05/9/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nơi đăng ký hộ khẩu Thờng trú: Tổ dân phố K, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trịnh Kim H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Tiền án: 01 tiền án; Tiền sự: Không.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Duy Tr – Chức vụ: Chuyên viên – Là đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk: Ông Đinh Quang Ng - chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 03/10/2023, người bị đề nghị anh Trịnh Kim Th đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Uỷ ban nhân dân thị trấn P, huyện K lập biên bản vi phạm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể, cùng ngày 03/10/2023 của Trung tâm y tế huyện K đối với anh Trịnh Kim Th, đã kết luận: Test Morphin: Dương tính, nghiện ma túy: Morphin.

Ý kiến của đại diện Cơ quan đề nghị: Người bị đề nghị có nơi cư trú ổn định, sử dụng ma túy từ năm 2005, năm 2021 sau khi chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở

cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nhưng đến nay anh Th tái nghiện ma tuý, loại Morphin (Heroine), căn cứ kết quả xác định tình trạng nghiện đối với anh Th của Trung tâm y tế huyện K và anh Th đã được Ủy ban nhân dân thị trấn P yêu cầu đăng ký và thực hiện cai nghiện tự nguyện nhưng anh Th không đăng ký cai nghiện tự nguyện, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên thuộc trường hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020, đề nghị Toà án nhân dân huyện Krông Búk áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K đề nghị áp dụng biện pháp biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị là có căn cứ, hồ sơ đầy đủ, đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận, thời hạn cai nghiện bắt buộc đề nghị áp dụng từ 18 đến 24 tháng.

Tại bản tường trình, biên bản làm việc, tại phiên họp người bị đề nghị đã trình bày:

Bản thân nghiện ma túy từ khoảng năm 2005, lần gần nhất sử dụng ma túy là ngày 03/10/2023, loại ma túy sử dụng là Heroine, hai ngày sử dụng một lần, hình thức sử dụng là tiêm, chích. Bản thân nhận thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân thị trấn P yêu cầu nhưng không đăng ký và không tham gia cai nghiện tự nguyện vì biết bản thân nghiện ma túy đã lâu và sẽ không thể tự cai nghiện được, anh Th nhờ các cấp giúp đỡ đưa anh vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc để có thể cai nghiện thành công nhưng hiện nay anh Th và vợ đã ly thân, vợ đi làm ở thành phố H, có 02 con còn nhỏ, đang đi học, có mẹ là Nguyễn Thị L tuổi đã cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Toà án xem xét áp dụng thời hạn cai nghiện bắt buộc với mức thấp nhất.

XÉT THẤY:

Người bị đề nghị anh Th đã sử dụng ma túy từ năm 2004, ngày 03/10/2023 là lần gần nhất có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã bị lập biên bản vi phạm về việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K đã đầy đủ, đúng quy định tại Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020. Mặc dù đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi chấp hành xong quyết định, sau khi trở về địa phương anh Th đã tái nghiện, anh Th không đăng ký cai nghiện tự nguyện, nên đủ điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và khoản 1 Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020, để đảm bảo việc chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Th là có căn cứ, cần chấp nhận. Anh Th đã tự nguyện khai báo, làm đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma tuý nên cần xem xét giảm một phần thời hạn cai nghiện bắt buộc là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 105, Điều 106 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 4 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy; Các Điều 40, 41, 42 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của luật phòng, chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Các Điều 21, 23, 24, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biên pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị anh Trịnh Kim Th.

Nơi chấp hành: Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk tại xã T, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 16 tháng *(mười sáu tháng)*, kể từ ngày người bị đề nghị anh Trịnh Kim Th được giao cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định; Thời hạn kiến nghị của cơ quan đề nghị, kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện K có trách phiệm phối hợp với Công an huyện K đưa người phải chấp hành Quyết định vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng LĐTB & XH huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- UBND, CA thị trấn P;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ, Vp.

THẨM PHÁN

(đã ký, đóng dấu)

Hoàng Văn Vân